TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH BẮC GIANG** Án số: 66/2019/HSST Ngày 27/8/2019	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH BẮC GIANG
Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Thân Hồng Giang
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1/Ông Trần Thành Đô, cán bộ hưu
2/ Ông Dương Minh Thiết, cán bộ hưu
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Ngô Thị Thủy - Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.
- *Đại diện VKSND huyện L tham gia phiên toà:* Ông Ngô An Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27/8/2019, Tòa án nhân dân huyện L mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2019/HSST ngày 17/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/ QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Chí G**, sinh năm 1979. Tên gọi khác: Không có. Giới tính: Nam; NĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu 3, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; con ông Vũ Chí N, sinh năm 1955 và con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1957; có vợ là Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1984 và có 01con sinh năm 2005.

- Nhân thân: Ngày 25/4/2013, Chủ tịch UBND huyện L ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong tháng 4/2015.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: Bản án số 29 ngày 24/5/2016, Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2018.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ 31/5/2019. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Trương Văn H, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn G, xã Ngh, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

***Người làm chứng:**

- Anh Phạm Ngọc H1, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn B, xã Ngh, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 25 phút ngày 31/5/2019, tại nhà ở của bị cáo Vũ Chí G, đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an huyện L bắt quả tang bị cáo Vũ Chí G đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trương Văn H. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh da trời được hàn kín hai đầu, bên trong đựng chất cục bột màu trắng, thu giữ tại lòng bàn tay trái của H, được niêm phong trong phong bì có ký hiệu "QT1".

- 01 (một) lọ nhựa màu trắng có nắp bằng nhựa màu xanh, trên nắp có núm nhựa màu trắng, bên trong lọ đựng 16 (mười sáu) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (gồm 01 đoạn màu trắng, 02 đoạn màu da cam, 05 đoạn màu xanh lá cây, 08 đoạn màu xanh da trời) bên trong đều đựng chất cục bột màu trắng, thu tại lòng bàn tay trái của G, được niêm phong trong phong bì có ký hiệu "QT2".

- 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ, bên trong đựng 17 (mười bảy) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (gồm 10 đoạn màu da cam và 07 đoạn màu xanh da trời), bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều đựng chất cục bột màu trắng, thu tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của G, được niêm phong trong phong bì có ký hiệu "QT3".

- Thu giữ của G 01 điện thoại di động Nokia màu đen và số tiền 1.700.000 đồng. Thu giữ của Hà số tiền 105.000 đồng và 01 mảnh giấy bạc, một mặt màu trắng, một mặt màu trắng bạc.

Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, hồi 13 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của G, kết quả thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 18 ống nhựa có nhiều màu khác nhau và 02 đoạn ống nhựa màu tím được hàn kín một đầu; 01 chiếc kéo; 01 chiếc bật lửa.

Ngày 31/5/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện L đã quyết định trưng cầu giám định số 102 gửi Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, giám định đối với vật chứng đã niêm phong trong các phong bì có ký hiệu "QT1", "QT2", "QT3".

Tại kết luận số 930/KL-KTHS, ngày 03/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT1" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh da trời được hàn kín hai đầu là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,028 gam.

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT2" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 16(mười sáu) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu(trong đó có: 01 đoạn màu trắng; 02 đoạn màu da cam, 05 đoạn màu xanh lá cây và 08 đoạn màu xanh da trời). Tất cả được đựng trong 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu xanh da trời, có núm màu trắng đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,656 gam.

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT3" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 17(mười bảy) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu(trong đó có: 07 đoạn màu xanh da trời và 10 đoạn màu da cam). Tất cả được đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,648 gam.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Ngày 30/5/2019, G một mình đi đến khu vực gầm cầu đầu đường Hùng Vương, thành phố Bắc Giang nhờ một người đàn ông không quen biết đi mua 1.900.000 đồng tiền ma túy Heroine, G trả công và tiền xe ôm cho người này hết 260.000 đồng. Mua được ma túy G mang về nhà chia nhỏ vào các ống nhựa để bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 31/5/2019, G đang ở nhà thì có Trương Văn H và Phạm Ngọc H1 đến. Anh H gọi bị cáo G nhưng không thấy trả lời, thấy cổng mở nên H và H1 đi vào sân thì thấy G đang đứng ở cửa nhà. H đi đến gần G bảo "để cho em một cái", G hiểu ý là bán cho H một ống ma túy nên gật đầu đồng ý. H đưa cho G 200.000 đồng, G cầm tiền rồi lấy từ trong lọ nhựa màu trắng đang cầm ở tay ra 01 đoạn ống nhựa màu xanh da trời được hàn kín hai đầu bên trong đựng ma túy Heroine đưa cho H và lấy 100.000 đồng trả lại cho H, H xin G 5.000 đồng để mua xi-lanh, G đồng ý và lấy tiền từ trong túi quần đang mặc đưa cho H 5.000 đồng, H cầm tiền G đưa thì bị Công an huyện L phát hiện bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Chí G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 16/7/2019 của VKSND huyện L, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Vũ Chí G về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Chí G thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai trai là vi phạm pháp luật, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, nhưng các tài liệu có trong hồ sơ đã khai rõ những liên quan như cáo trạng đã nêu và không có yêu cầu gì.

Kết thúc phần xét hỏi, tại phần tranh luận, sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện VKSND huyện L vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Chí G từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 31/5/2019. Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, đại diện VKS còn đề nghị xử lý về vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện VKS, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau;

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân , Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng xác định đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội, tội danh và khung hình phạt: Xét lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, cũng như vật chứng đã thu giữ được, đúng với kết luận giám định số 930/KL-KTHS ngày 03/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, đã thể hiện: Ngày 30/5/2019, Vũ Chí G có hành vi tàng trữ để bán trái phép 1.332 gam ma túy Heroine để kiếm lời. Khoảng 11 giờ 25 phút ngày 31/5/2019, tại nhà của mình ở khu 3, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, G đang có hành vi bán trái phép 0,028 gam ma túy Heroine cho Trương Văn H với giá 100.000 đồng thì bị Công an huyện L phát hiện bắt quả tang và khám xét khẩn cấp phát hiện thu giữ toàn bộ vật chứng.

Như vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận Vũ Chí G phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuy". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều

251 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Việc sử dụng và nghiện ma tuý đã làm suy thoái đạo đức, ảnh hưởng kinh tế, sức khoẻ, cũng như hạnh phúc gia đình. Nó cũng là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy, cần phải được xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Tuy nhiên, khi lượng hình, HĐXX có xem xét tính chất, mức độ của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để tuyên mức hình phạt sao cho phù hợp.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân bị cáo thấy: Ngày 25/4/2013, Chủ tịch UBND huyện L ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong tháng 4/2015.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 24/5/2016, Vũ Chí G bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2018, đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Từ những phân tích trên, HĐXX thấy cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, biết tuân thủ và chấp hành theo pháp luật như ý kiến đề nghị của Đại diện VKSND huyện đối với HĐXX tại phiên tòa hôm nay.

Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo cho việc thi hành án, HĐXX thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo là phù hợp với Điều 329- BLTTHS.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm và thu nhập, thuộc hộ cận nghèo, lại mắc bệnh HIV nên cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Đối với người đàn ông ở khu vực gầm cầu đầu đường Hùng Vương, thành phố Bắc Giang mua hộ bị cáo G ma túy, do G không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với Trương Văn H mua ma túy của G, mục đích để sử dụng, H chưa có tiền án, tiền sự các tội phạm về ma túy, khối lượng ma túy H tàng trữ chưa đủ để xử lý về hình sự (0,028 gam Heroine), nên ngày 27/6/2019 Công an huyện L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp.

Còn với Phạm Ngọc H1 khi đi cùng H đến nhà G, H1 không biết H đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với H1 là phù hợp.

[6]. Về vật chứng: HĐXX thấy rằng:

Đối với số ma tuý hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 03 phong bì thư có ký hiệu "QT1", "QT2" và "QT3" có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của giám định viên là chất cấm cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 18 ống nhựa có nhiều màu khác nhau và 02 đoạn ống nhựa màu tím được hàn kín một đầu; 01 chiếc kéo; 01 chiếc bật lửa; 01 mảnh giấy bạc, một mặt màu trắng, một mặt màu trắng bạc là công cụ, phương tiện sử dụng cho quá trình phạm tội của bị cáo không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen và số tiền 1.600.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền bị cáo có được do bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của anh Trương Văn H đây là số tiền hợp pháp, cần trả lại anh H là có căn cứ, còn số tiền 5.000 đồng G cho H nhằm sử dụng vào mục đích bất hợp pháp nên tịch thu sung công.

[7]. Về án phí: Do bị cáo Vũ Chí G là hộ cận nghèo nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vỉ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Vũ Chí G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điểu 51, điểm h khoản 1 Điểu 52 Bộ luật hình sự; các Điều 292, 293- Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo **Vũ Chí G 03 (ba) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 31/5/2019.

Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

2/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy gồm:

1- Số ma tuý hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 03 phong bì thư có ký hiệu "QT1", "QT2" và "QT3" có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của giám định viên và những người liên quan.

2- 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 18 ống nhựa có nhiều màu khác nhau và 02 đoạn ống nhựa màu tím được hàn kín một đầu; 01 chiếc kéo; 01 chiếc bật lửa; 01 mảnh giấy bạc, một mặt màu trắng, một mặt màu trắng bạc.

Tịch thu sung công quỹ số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo Vũ Chí G và 5.000 đồng thu giữ của Trương Văn H.

Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen và số tiền 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng chẵn).

Trả lại anh Trương Văn H 100.000 đồng đã bị thu giữ.

(Đặc điểm vật chứng của vụ án theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện L).

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Vũ Chí G không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

4/ Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm iết.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND, Công an huyện L;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang ;
- UBND xã nơi cư trú của bị cáo;
- THADS huyện L;
- Bị cáo, người liên quan;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà